

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN AN DƯƠNG  
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2022/HNGĐ-ST  
Ngày 04-5-2022  
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN DƯƠNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thu Hương

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Vũ Văn Minh

Ông Đỗ Văn Thư

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Ngô Trí Thắng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:** Bà Hoàng Thị Ngọc Lan - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 07/2022/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 01 năm 2022 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 14 tháng 4 năm 2022 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Vũ Thị Hải H; ĐKKHKT: Tổ 3, Thị trấn A, huyện A, thành phố Hải Phòng; địa chỉ: Bắc 1, xã T, huyện T, thành phố Hải Phòng; có mặt.

- *Bị đơn:* Anh Từ Ngọc H; địa chỉ: Tổ 3, Thị trấn A, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng; có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Trong đơn khởi kiện xin ly hôn và quá trình tố tụng, tại phiên tòa nguyên đơn là chị Vũ Thị Hải H trình bày:*

Chị và anh Từ Ngọc H kết hôn trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn A, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng vào ngày 16/11/2015. Sau khi kết hôn, vợ chồng sinh sống tại thôn C, xã A, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng. Quá trình chung sống vợ chồng không có hạnh phúc. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng không hòa hợp, bất đồng về quan điểm sống, kinh tế gia

đình dẫn tới va chạm bất hòa. Bản thân chị đã tìm cách khắc phục nhưng mâu thuẫn vợ chồng ngày càng nghiêm trọng hơn mặc dù đã được hai bên gia đình hòa giải nhưng không có kết quả. Do mâu thuẫn nghiêm trọng, hai bên đã sống ly thân, không còn quan tâm và trách nhiệm đến nhau. Tình cảm vợ chồng không còn, hôn nhân không có hạnh phúc, mâu thuẫn trầm trọng đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Từ Ngọc H.

Về con chung: Chị và anh Từ Ngọc H có 01 con chung là Từ Ngọc Nhã H, sinh ngày 09/7/2016. Ly hôn, đề nghị Tòa án giao con chung cho chị nuôi dưỡng. Hiện tại chị có nghề nghiệp là kế toán điều kiện về thu nhập và thời gian đảm bảo việc nuôi con chung sau ly hôn. Việc anh H yêu cầu được nuôi con chung chị không đồng ý vì anh H làm du lịch thu nhập không ổn định, thường xuyên đi xa nhiều ngày nên không có thời gian chăm sóc con chung. Mặt khác con chung còn nhỏ là con gái nên cần có sự chăm sóc của chị.

Về việc cấp dưỡng nuôi con chung sau ly hôn: Chị và anh Từ Ngọc H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Chị không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị nhận nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định.

*Quá trình tố tụng và tại phiên tòa anh Từ Ngọc H trình bày:*

Anh Từ Ngọc H xác định lời trình bày của chị Vũ Thị Hải H về thời gian, điều kiện kết hôn và quá trình chung sống của vợ chồng là đầy đủ, chính xác. Do tình cảm vợ chồng giữa hai bên không còn, hôn nhân không có hạnh phúc, không thể hàn gắn đoàn tụ, sống ly thân không còn quan tâm đến nhau, anh cũng có quan điểm đề nghị Tòa án giải quyết cho anh và chị H ly hôn.

Về con chung: Anh và chị Vũ Thị Hải H có 01 con chung họ tên ngày tháng năm sinh con chung chị H đã trình bày. Ly hôn anh đề nghị Tòa án giao con chung cho anh nuôi dưỡng sau ly hôn. Hiện anh làm điều hành du lịch có thu nhập để nuôi con chung. Chị H yêu cầu được nuôi dưỡng con chung sau ly hôn anh không chấp nhận.

Về cấp dưỡng nuôi con chung sau ly hôn: Anh yêu cầu chị H phải có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung cho anh số tiền 2.000.000đồng/tháng.

Về tài sản chung: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc chấp hành pháp luật tố tụng dân sự của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng. Quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đối với nguyên đơn và bị đơn đã chấp hành đúng quy định về quyền và nghĩa vụ của đương sự theo quy định tại các điều 70, 71, 72 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về quan điểm giải quyết vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào các điều 28, 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Các điều 51, 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình; Điều 39 Bộ luật Dân sự: Xử công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Vũ Thị

Hải H và anh Từ Ngọc H. Về con chung: Giao con chung Từ Ngọc Nhã H, sinh ngày 09/7/2016 cho chị Vũ Thị Hải H nuôi dưỡng sau ly hôn. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Không xem xét giải quyết. Về tài sản chung: Không xem xét giải quyết. Về án phí: Chị Vũ Thị Hải H nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết tranh chấp: Chị Vũ Thị Hải H khởi kiện xin ly hôn anh Từ Ngọc H có địa chỉ: Thôn C, xã A, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng. Đây là vụ án tranh chấp về hôn nhân và gia đình theo quy định tại Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Căn cứ vào lời khai của đương sự, căn cứ vào chứng cứ do đương sự cung cấp và do Tòa án thu thập đã có đủ cơ sở xác định lời khai của chị Vũ Thị Hải H và anh Từ Ngọc H về thời gian kết hôn, quá trình chung sống giữa hai bên là đúng sự thật. Mâu thuẫn vợ chồng được thể hiện ở việc trong quá trình chung sống hai bên va chạm bất hòa, sống ly thân. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không còn sự tin tưởng nhau trong cuộc sống gia đình. Mâu thuẫn đã được gia đình hòa giải nhưng không có kết quả. Quá trình giải quyết vụ án, chị H, anh H xác định tình cảm vợ chồng không còn, hôn nhân không có hạnh phúc, mâu thuẫn nghiêm trọng không thể khắc phục đoàn tụ, đề nghị Tòa án giải quyết cho hai bên ly hôn.

[3] Xét thấy tình trạng mâu thuẫn giữa chị Vũ Thị Hải H và anh Từ Ngọc H đã kéo dài và trở nên trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, tình cảm vợ chồng không còn, do đó yêu cầu xin ly hôn của chị H, anh H là có cơ sở. Căn cứ vào các điều 51, 55 Luật Hôn nhân và Gia đình xử công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Vũ Thị Hải H và anh Từ Ngọc H.

[4] Về con chung: Chị Vũ Thị Hải H và anh Từ Ngọc H có 01 con chung Từ Ngọc Nhã H, sinh ngày 09/7/2016. Xét thấy, việc nuôi dưỡng con chung là quyền đồng thời là nghĩa vụ của cha mẹ. Quá trình giải quyết vụ án, chị H và anh H có tranh chấp về việc nuôi dưỡng con chung sau ly hôn. Hai bên đều có quan điểm được nuôi con chung sau ly hôn, về cấp dưỡng nuôi con chung sau ly hôn chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết. Anh H yêu cầu chị H phải có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung cho anh số tiền 2.000.000đồng/tháng. Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ do đương sự cung cấp, Tòa án thu thập từ tháng 7 năm 2021 cho đến nay, con chung đã ở với chị H. Chị H là kế toán có thời gian, thu nhập ổn định, còn anh H làm du lịch thỉnh thoảng phải đi nhiều ngày, con chung là con gái. Do vậy, điều kiện nuôi dưỡng con chung của chị H đảm bảo hơn anh H. Hội đồng xét xử xét thấy giao con chung Từ Ngọc Nhã H cho chị Vũ Thị Hải H trực tiếp nuôi dưỡng sau ly hôn là phù hợp. Quan điểm của anh H về việc được nuôi dưỡng con chung sau ly hôn không được chấp nhận.

[5] Về cấp dưỡng nuôi con chung sau ly hôn: Chị Vũ Thị Hải H tạm thời không yêu cầu, Hội đồng xét xử không giải quyết, sau này các bên có tranh chấp

về cấp dưỡng con chung sau ly hôn, Tòa án giải quyết bằng vụ kiện dân sự khác. Thời hạn nuôi con chung tính từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật

[6] Về tài sản chung: Chị Vũ Thị Hải H, anh Từ Ngọc H không yêu cầu. Do vậy, Hội đồng xét xử không giải quyết.

[7] Về án phí: Chị Vũ Thị Hải H nhận nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định.

[8] Về quyền kháng cáo của các đương sự: Chị Vũ Thị Hải H, anh Từ Ngọc H có quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 28, các điều 70, 143, 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 39 Bộ luật Dân sự; các điều 51, 55, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào các điều 6, 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Quốc hội ban hành ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Vũ Thị Hải H và anh Từ Ngọc H.

2. Về con chung: Giao con chung Từ Ngọc Nhã H, sinh ngày 09/7/2016 cho chị Vũ Thị Hải H nuôi dưỡng sau ly hôn. Thời hạn nuôi con chung tính từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

3. Về cấp dưỡng nuôi con chung sau ly hôn: Chị Vũ Thị Hải H tạm thời không yêu cầu, Hội đồng xét xử không giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

4. Về tài sản chung: Chị Vũ Thị Hải H và anh Từ Ngọc H không yêu cầu, Hội đồng xét xử không giải quyết.

5. Về án phí: Chị Vũ Thị Hải H nhận nộp 300.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước. Được trừ vào số tiền 300.000đồng tạm ứng án phí ly hôn chị H đã nộp (Biên lai thu tiền số 0004084 ngày 14/01/2022) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Dương, thành phố Hải Phòng. Chị Vũ Thị Hải H đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

Trong trường hợp Bản án được thi hành án tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án; tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng

chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

6. Về quyền kháng cáo: Chị Vũ Thị Hải H, anh Từ Ngọc H được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSND huyện An Dương;
- Chi cục Thi hành án dân sự An Dương;
- UBND Thị trấn An Dương (ĐKKH số 50/2015, ngày 16/11 /2015);
- Đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Nguyễn Thị Thu Hương**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Vũ Văn Thi**

**Đỗ Văn Thư**

**Nguyễn Thị Thu Hương**

***Nơi nhận:***

- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSND huyện An Dương;
- Chi cục Thi hành án dân sự An Dương;
- UBND xã Đại Bản ( ĐKKH số 78/2008, ngày 10/6/2008);
- Đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Thu Hương**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Lợi**

**Đỗ Văn Thư**

**Nguyễn Thị Thu Hương**

***Nơi nhận:***

- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSND huyện An Dương;
- Chi cục Thi hành án dân sự An Dương;
- UBND xã An Đồng (Nơi ĐKKH);
- Đường sự;
- Lưu: HCTP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Nguyễn Thị Thu Hương**